**Môn: Tiếng Việt lớp 1**

**Bài: Tập viết: Tô chữa hoa A,Ă,Â**

**Ngày thực hiện: Ngày 18/ 3/2025**

**I- Yêu cầu cần đạt**

Bài học giúp HS hình thành và phát triển các năng lực và phẩm chất sau đây:

Giúp HS kiên nhẫn, biết quan sát và viết đúng nét chữ, trình bày đẹp bài tập viết.

**-** Nhận biết và đọc đúng được các chữ hoa *A, Ă, Â***,** từ ứng dụng: *ngạc nhiên, dịu dàng* và câu ứng dụng: *Anh lớn nhường em bé.*

- Nắm được quy trình viết các chữ hoa *A, Ă, Â*.

- Tô đúng, viết đúng các chữ hoa, từ, câu ứng dụng và dãn đúng khoảng cách giữa các con chữ theo mẫu chữ trong vở *Luyện viết 1,* tập hai*.*

**II- Đồ dùng dạy học:**

1.GV:- Chữ mẫu, bài hát.

- Bảng nhóm.- Bảng phụ (hoặc trình chiếu).

2.HS: - Vở *Luyện viết 1,* tập hai*.*

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của HS** | |
| **2’** | **1. HĐ mở đầu:** Hát  - GV dẫn dắt vào bài. | - HS hát. | |
| **5’** | **2. HĐ hình thành kiến thức mới**  **Hoạt động 1: Hoạt động chia sẻ và giới thiệu bài –**  **- Mục tiêu:** Nhận biết và đọc đúng được các chữ hoa *A, Ă, Â*  - **Phương pháp, hình thức tổ chức**: cá nhân  - **Thiết bị dạy học:** Chữ mẫu. | | |
|  | - GV cho HS xem chữ mẫu.  - GV hỏi: Các chữ mẫu trên bảng là chữ gì?  - Chốt ý, giới thiệu chữ hoa *A, Ă, Â.*  - GV ghi tựa bài. | - HS quan sát.  - HS trả lời.  - HS nhắc lại tựa bài. | |
| **25’** | **3. Hoạt động luyện tập, thực hành:**  **HĐ 1.Khám phá và luyện tập**  - **Mục tiêu:** HS nắm được quy trình tô chữ hoa *A, Ă, Â.* Tô đúng, viết đúng các chữ hoa, từ, câu ứng dụng và dãn đúng khoảng cách giữa các con chữ theo mẫu chữ trong vở *Luyện viết 1,* tập hai*.*  - **Phương pháp, hình thức tổ chức**: cá nhân, làm nhóm.  - **Thiết bị dạy học:** Chữ mẫu, *vở Luyện viết 1*, tập hai, bảng phụ (hoặc trình chiếu). | | |
|  | **a) Hướng dẫn tô chữ hoa *A,Ă,Â***  - GV cho HS xem chữ mẫu.  - GV tổ chức thảo luận nhóm 4 nhận xét các đặc điểm, cấu tạo chữ hoa:  + Nhóm 1,2: Chữ hoa có độ rộng và độ cao như thế nào?  + Nhóm 3,4: Chữ hoa gồm các nét nào ?  + Nhóm 5,6: So sánh chữ A với Ă, Â?  + Nhóm 7,8: Nêu quy trình tô các chữ hoa.  - GV cho các nhóm nhận xét, bổ sung.  - GV chốt ý, nêu lại quy trình viết chữ hoa.  - GV vừa viết chữ hoa mẫu vừa hướng dẫn.  - GV cho HS tô, viết các chữ hoa *A, Ă, Â* trong *vở Luyện viết 1*, tập hai. GV đến từng bàn , hướng dẫn HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng, viết đúng.  ***\* Nghỉ giữa tiết: hát múa***  **b) Hướng dẫn viết từ, câu ứng dụng:**  - GV cho HS quan sát và đọc các từ và câu ứng dụng: *ngạc nhiên, dịu dàng, Anh lớn nhường em bé.*  - GV cho HS thảo luận nhóm 4 nhận xét cách viết:  + Nhóm 1,2: Từ ứng dụng và câu ứng dụng gồm có mấy chữ?  + Nhóm 3,4: Khoảng cách giữa các chữ là bao nhiêu và vị trí các dấu thanh?  + Nhóm 5,6: Những chữ nào cao 2,5 li? Cao 2 li? Cao 1,5li?...  + Nhóm 7,8: Nêu những chữ khó viết có trong bài.  - GV cho các nhóm nhận xét, bổ sung.  - GV chốt ý, nêu cách viết.  - GV vừa viết mẫu vừa hướng dẫn. Lưu ý nét nối giữa: a và c, i và ê, ơ và n, ư và ơ.  - GV cho HS tô, viết các từ và câu ứng dụng: *ngạc nhiên, dịu dàng, Anh lớn nhường em bé*  trong *vở Luyện viết 1*, tập hai. GV khích lệ HS hoàn thành phần *Luyện tập thêm*.  - GV nhận xét một số vở của HS, khen ngợi những HS viết đúng, nhanh, đẹp. | | - HS quan sát.  - HS thảo luận nhóm và đại diện các nhóm trình bày.  - Các nhóm HS nhận xét và bổ sung.  - HS lắng nghe và nhắc lại quy trình.  - HS quan sát.  - HS thực hành vào vở.  - HS quan sát và đọc.  - HS thảo luận nhóm và đại diện các nhóm trình bày.  - Các nhóm HS nhận xét và bổ sung.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát.  - HS thực hành vào vở. |
| **3’** | **4.HĐ Củng cố và nối tiếp:**  - GV cho HS xem các bài viết đẹp của một số bạn trong lớp.  - GV nhận xét tiết học. Nhắc những HS chưa hoàn thành bài viết tiếp tục luyện viết.  - Chuẩn bị tiết sau. | | - HS quan sát.  - HS lắng nghe. |

**IV: NỘI DUNG CẦN ĐIỀU CHỈNH. (*Nếu có*)…………………………**